

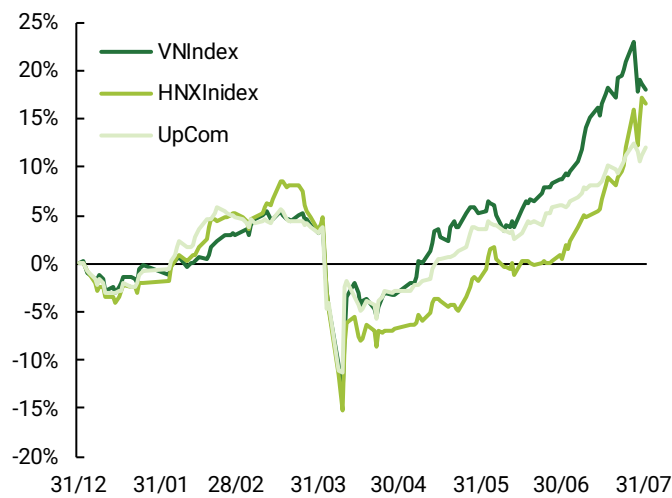
VN-Index **1495.21 (-0.49%)**
 1509 Tr. cổ phiếu 39321.7 Tỷ VND (-9.73%)

HNX-Index **264.93 (-0.53%)**
 190 Tr. cổ phiếu 3850.8 Tỷ VND (-9.00%)

UPCOM-Index **106.46 (0.63%)**
 156 Tr. cổ phiếu 3616.9 Tỷ VND (120.19%)

VN30F1M **1615.00 (0.48%)**
 270,020 HD OI: 53,545 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Tâm lý thận trọng tiếp tục chi phối khiến thị trường giao dịch trong sắc đỏ. Dù lực cầu trở lại cuối phiên nhưng không giúp chỉ số vượt lên trên ngưỡng 1500 điểm. **Tổng thống Donald Trump đã ký sắc lệnh hành pháp điều chỉnh thuế quan với hàng chục quốc gia, thiết lập mức thuế mới dao động từ 10% đến 41%.** Một điểm đáng chú ý trong lệnh mới là quy định về hàng trung chuyển. Theo đó, tất cả hàng hóa được xác định là đã qua trung chuyển để tránh thuế sẽ phải chịu thêm 40% thuế quan bổ sung. Theo lời của một quan chức, Nhà Trắng đang hoàn thiện các quy định về xuất xứ hàng hóa để xác định chính xác hàng trung chuyển. Chi tiết cụ thể sẽ được ban hành trong vài tuần tới.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Thanh khoản chung giảm với độ rộng nghiêng về bên bán. Dòng tiền tiếp tục phân hóa và thắt lại, vẫn là các bước tăng riêng lẻ ở những cổ phiếu mà thiếu tính lan tỏa, dù trong cùng một ngành. Chiều tăng nổi bật ghi nhận ở nhóm Vận tải - Cảng, Bán lẻ, Công nghệ, Dầu khí. Ngược lại, nhóm liên quan Gelex đảo chiều và hạ nhiệt sau các phiên leo dốc. Bên cạnh nhóm Ngân hàng, Chứng khoán, Bất động sản, Cao su, cũng cho phản ứng kém. Về mặt tác động, giữ vai trò nâng đỡ là lực kéo từ FPT, PNJ, HDB, TAL, trong khi, đà giảm từ CTG, VIC, BID, GEX, đã kìm hãm chỉ số. Khối ngoại bán ròng lớn với hơn 2200 tỷ đồng, tập trung nhiều ở SSI, CTG, FPT, HPG.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** lùi về dưới ngưỡng 1500 điểm cùng với khớp lệnh cũng giảm về thấp hơn mức bình quân 20 phiên cho thấy sự lưỡng lự ở cả chiều mua và bán. Điểm tích cực là dòng tiền chốt lời ở nhóm tăng nóng gần đây không ảnh hưởng tiêu cực lên tâm lý chung, thay vào đó, một số cổ phiếu Blue chip sau khi điều chỉnh về hỗ trợ trung hạn bắt đầu có dấu hiệu cân bằng trở lại. Tuy nhiên, mức lan tỏa vẫn chưa cao. Chỉ số có lẽ còn tiếp tục rung lắc củng cố thêm quanh đây. Đà phục hồi được xác nhận khi thị trường bứt phá và duy trì vận động trên ngưỡng 1525 điểm. Trường hợp các phiên tới chỉ số vẫn giao dịch dưới ngưỡng này, áp lực điều chỉnh có thể quay lại với khu vực hỗ trợ gần quanh vùng 1460 - 1470 điểm. **Đối với HNX-Index**, giao dịch cũng chậm lại sau phiên bật tăng hôm qua, vận động khả năng tiếp tục củng cố thêm quanh mốc 265.
- **Chiến lược chung:** Chốt lời một phần với những vị thế đạt mục tiêu ngắn hạn. Ở chiều mua mới, theo dõi thêm phản ứng của các cổ phiếu khi điều chỉnh về khu vực hỗ trợ trung hạn. Các nhóm ưu tiên chú ý: Ngân hàng, Bất động sản, Chứng khoán, Thép, Tiện ích (Điện).

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Bán BVB – Mua YEG (Xem tiếp tại trang 7)

Phái sinh (trang 10)

Nhận định thị trường | 1

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng			01 phiên trước	Trung bình 01 tuần		Trung bình 01 tháng		
Theo chỉ số																
VN-Index	1,495.2 ▼	-0.5%	-2.3%	8.5%	39,321.7 ▼	-9.7%	5.0%	86.9%	1,508.9 ▼	-14.7%	3.6%	84.9%				
HNX-Index	264.9 ▼	-0.5%	4.1%	16.0%	3,850.8 ▼	-9.0%	18.8%	173.4%	190.4 ▼	-4.1%	13.2%	137.5%				
UPCOM-Index	106.5 ▬	0.6%	0.7%	5.7%	3,616.9 ▲	120.2%	138.9%	454.4%	155.8 ▲	46.8%	18.3%	373.0%				
VN30	1,614.1 ▼	-0.1%	-3.3%	9.3%	17,737.8 ▼	-15.4%	24.8%	67.3%	542.2 ▼	-19.3%	22.3%	70.4%				
VNMID	2,315.6 ▼	-0.9%	0.0%	16.5%	16,235.8 ▼	-7.5%	-10.2%	102.3%	605.0 ▼	-13.1%	-13.9%	74.2%				
VNSML	1,575.4 ▬	0.2%	0.2%	8.7%	3,659.6 ▲	1.7%	-3.1%	109.6%	202.4 ▼	-6.8%	-3.9%	85.6%				
Theo ngành (VNIndex)																
Ngân hàng	585.8 ▼	-0.7%	-0.3%	10.6%	9,965.5 ▼	-19.2%	-22.5%	3.5%	420.0 ▼	-17.7%	-21.1%	2.8%				
Bất động sản	460.0 ▼	-0.5%	-3.3%	14.6%	5,145.7 ▼	-31.2%	-29.6%	-11.4%	222.5 ▼	-29.7%	-34.1%	-20.4%				
Dịch vụ tài chính	333.1 ▼	-1.1%	6.3%	31.7%	7,257.8 ▲	12.2%	-16.5%	13.0%	263.6 ▲	3.5%	-22.8%	-9.2%				
Công nghiệp	254.9 ▼	-2.0%	6.0%	21.6%	3,745.4 ▲	36.4%	6.1%	56.8%	94.5 ▲	29.7%	-3.1%	38.3%				
Tài nguyên cơ bản	505.8 ▬	0.4%	-3.0%	10.3%	1,874.8 ▼	-36.5%	-36.1%	-11.3%	90.0 ▼	-34.2%	-34.9%	-11.6%				
Xây dựng - Vật Liệu	182.8 ▼	-0.02%	0.2%	-3.9%	2,639.4 ▲	7.8%	-10.7%	30.6%	125.7 ▼	-10.8%	-19.7%	12.7%				
Thực phẩm	530.8 ▼	-0.7%	-2.2%	2.5%	1,747.4 ▼	-32.6%	-44.3%	-32.2%	51.0 ▼	-29.7%	-41.7%	-30.9%				
Bán Lẻ	1,293.4 ▼	-0.1%	-4.3%	3.3%	1,138.7 ▼	-15.9%	-20.3%	-0.5%	19.6 ▼	-0.8%	-22.7%	5.9%				
Công nghệ	564.0 ▲	2.5%	-5.9%	1.5%	1,364.3 ▲	29.5%	15.4%	14.8%	20.7 ▲	46.1%	18.4%	30.6%				
Hóa chất	177.5 ▼	-1.0%	-3.1%	1.9%	946.5 ▼	-23.9%	-37.3%	-23.8%	28.7 ▼	-28.7%	-33.4%	-15.5%				
Tiện ích	670.3 ▬	0.10%	-0.9%	1.5%	556.2 ▲	14.5%	-15.2%	4.9%	26.9 ▲	10.2%	-19.9%	-0.2%				
Dầu khí	65.2 ▬	0.4%	0.7%	6.5%	669.6 ▲	16.1%	-5.5%	67.9%	29.6 ▲	11.0%	-5.2%	64.1%				
Dược phẩm	424.5 ▬	0.2%	-1.2%	2.2%	74.5 ▼	-0.5%	-13.5%	0.8%	6.1 ▼	-16.3%	-19.6%	3.3%				
Bảo hiểm	83.2 ▬	0.9%	-4.2%	-4.7%	63.2 ▼	-13.3%	-4.6%	34.0%	1.6 ▼	-4.7%	-14.9%	18.8%				

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,495.2 ▼	-0.5%	18.0%	14.6x	1.9x
SET-Index	Thái Lan	1,218 ▼	-1.9%	-13.0%	13.0x	1.2x
JCI-Index	Indonesia	7,538 ▬	0.7%	6.5%	17.4x	2.0x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,525 ▲	1.1%	-8.4%	14.7x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,306 ▬	0.9%	-3.4%	10.9x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,560 ▼	-0.4%	6.2%	17.4x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	24,508 ▼	-1.1%	22.2%	11.8x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	40,800 ▼	-0.7%	2.3%	19.0x	2.1x
S&P 500	Mỹ	6,339 ▼	-0.4%	7.8%	26.9x	5.4x
Dow Jones	Mỹ	44,131 ▼	-0.7%	3.7%	23.4x	5.6x
FTSE 100	Anh	9,086 ▼	-0.5%	11.2%	13.7x	2.1x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,224 ▼	-1.8%	6.7%	16.0x	2.1x
DXV		100 ▬	0.3%	-7.8%		
USDVND		26,213 ▬	0.06%	2.9%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

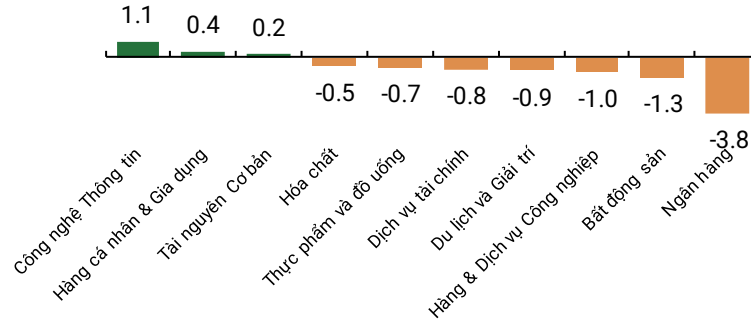
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▼	-1.52%	6.4%	-4.3%	-10.2%
Dầu WTI	▼	-1.49%	5.4%	-3.8%	-9.6%
Khí gas	▲	1.8%	-9.2%	-14.6%	57.6%
Than cốc (*)	▬	0.0%	17.5%	-16.8%	-30.2%
Thép HRC (*)	▼	-1.8%	8.6%	-0.1%	-0.1%
PVC (*)	▬	0.0%	0.7%	-4.1%	-14.0%
Phân Urea (*)	▬	0.2%	7.6%	26.8%	37.4%
Cao su thiên nhiên	▼	-2.7%	-0.4%	-16.7%	-0.1%
Bông Cotton	▼	-0.6%	-1.2%	-4.3%	-2.1%
Đường	▼	-0.8%	3.9%	-15.3%	-11.8%
World Container Index	▼	-0.7%	-16.2%	-34.3%	-56.4%
Baltic Dirty tanker Index	▲	4.4%	-5.3%	-0.6%	-4.1%
Vàng	▬	0.6%	-1.3%	25.6%	34.7%
Bạc	▼	-1.80%	1.2%	26.2%	27.8%

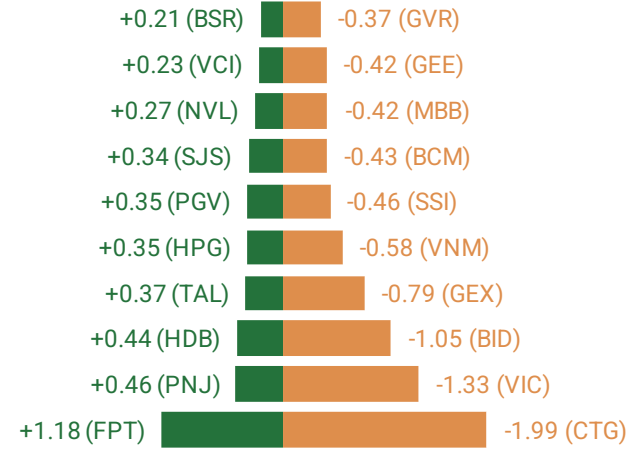
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

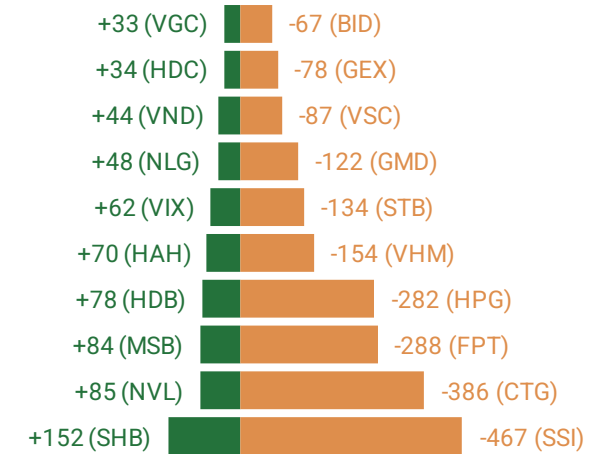
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



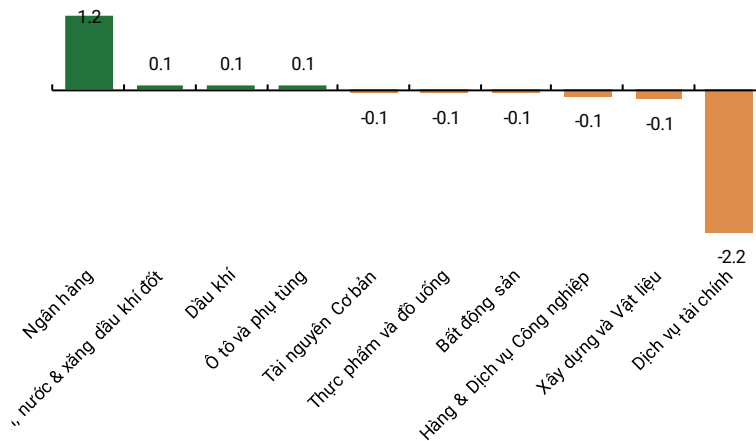
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



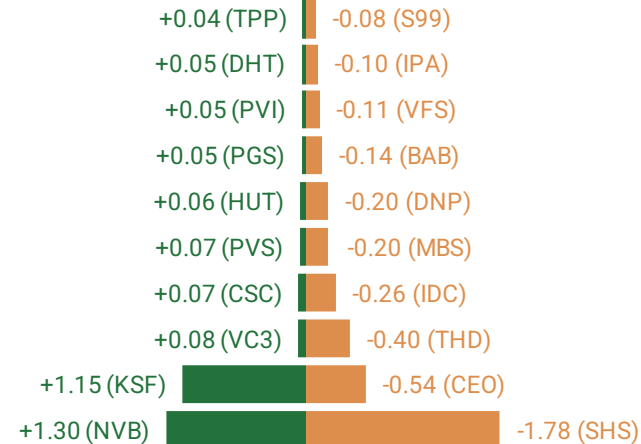
TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



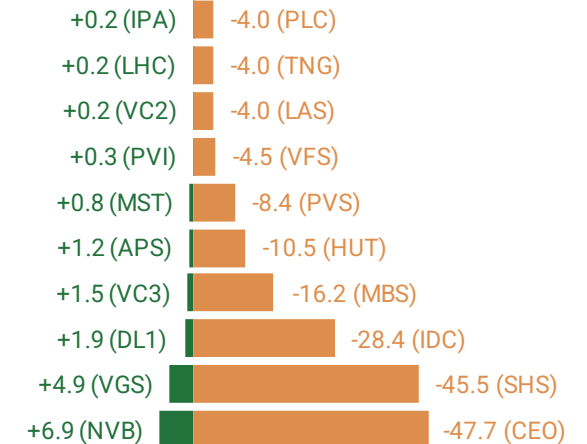
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU NHẬTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	SHB	SSI	VPB	VIX	HPG
%DoD	1.2%	-2.9%	0.0%	-3.7%	0.8%
Giá trị	2,084	1,908	1,417	1,346	1,273

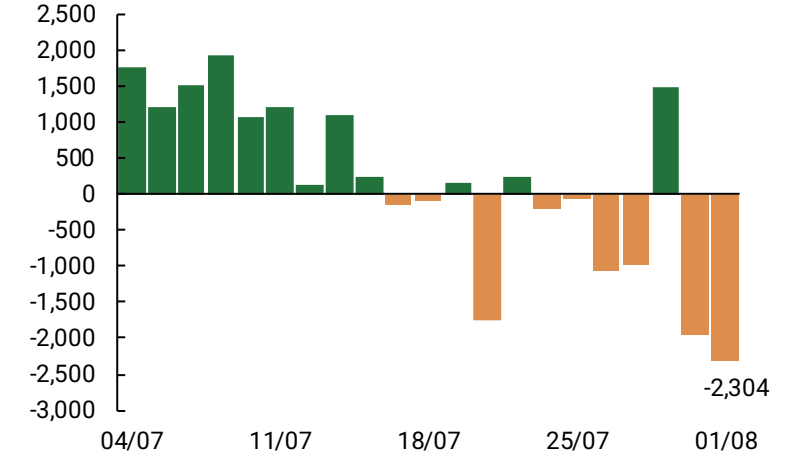
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	VJC	GEX	MSB	MWG	HDB
%DoD	-1.8%	-6.4%	-2.2%	-0.2%	2.1%
Giá trị	761	366	186	148	128

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



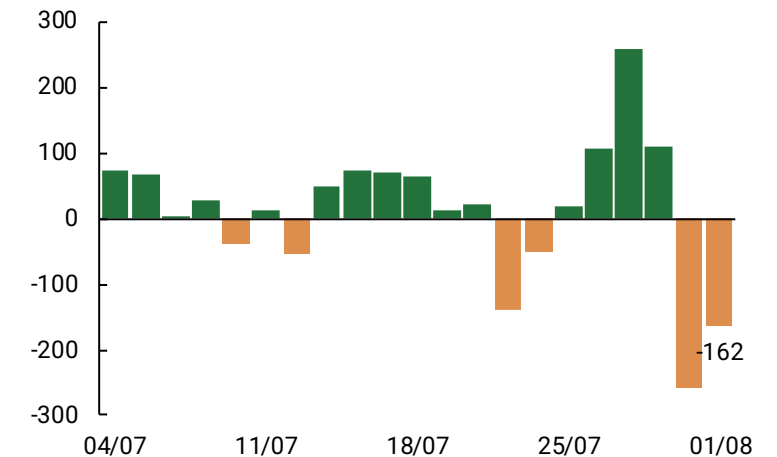
	SHS	CEO	MBS	PVS	NVB
%DoD	-6.5%	-3.3%	-3.3%	0.6%	9.8%
Giá trị	1,568	411	366	272	110

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	HUT	SHS	NAG	SDA	TDT
%DoD	0.6%	-6.5%	-1.4%	-8.1%	1.5%
Giá trị	22	19	5	2	1

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến Hammer, vol dưới bình quân 20 phiên.
- ✓ Hỗ trợ: 1490 - 1500.
- ✓ Kháng cự: 1530 - 1540.
- ✓ Chỉ báo RSI xác nhận đà giảm.
- ✓ Xu hướng: Điều chỉnh.

Kịch bản: Lực cầu vẫn suy yếu trong nỗ lực hồi phục và VN-Index đang vận động thấp hơn nhiều so với nền giảm mạnh ngày 29/07. Các chỉ báo cũng chưa cải thiện rõ rệt và nghiêng về chiều điều chỉnh. **Đà tăng xác nhận khi thị trường củng cố được trên ngưỡng 1525 điểm, nếu các phiên tới chỉ số vẫn giao dịch thấp hơn ngưỡng này, đà giảm có thể tiếp tục với mức hỗ trợ thấp hơn là vùng 1460 – 1470 điểm.**



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Hammer, vol giảm.
- ✓ Hỗ trợ: 1580 - 1600.
- ✓ Kháng cự: 1640 - 1660.
- ✓ Chỉ báo RSI xác nhận đà giảm.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định 1600.

➔ Chỉ số tiếp tục giao dịch mức thấp trong nỗ lực phục hồi cho thấy lực cung vẫn chiếm ưu thế. Cần thêm nến tăng xác nhận bứt phá ngưỡng 1660 điểm để kỳ vọng đà tăng quay trở lại. **Trường hợp vận động vẫn suy yếu, VN30 có thể điều chỉnh về kiểm định lại quanh mốc 1600 điểm.**

STOCK		STRATEGY	Technical		Financial Ratio	
Ticker	BVB	SELL	Current price	14.00	P/E (x)	25.0
Exchange	UPCoM		Action price	13.35	P/B (x)	1.5
Sector	Banks		Selling price (4/8)	14.00	EPS	559.4
					ROE	5.2%
					Stock Rating	B
					Scale Market Cap	Medium



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá giảm thấp hơn ngưỡng chốt lời tự động đã được nâng lên quanh 14.4.
 - Nỗ lực phục hồi lên trên mức 14.4 – 14.6 gặp khó khăn với thanh khoản giảm cho thấy lực cầu mua lên cũng thận trọng hơn.
 - Chỉ báo RSI giảm về mức trung bình 50 trong khi MACD đã có dấu hiệu cắt xuống đường tín hiệu, hàm ý động lượng tăng suy yếu.
- ➔ Giá khả năng đã bước vào giai đoạn điều chỉnh sau nền phủ định ngày 29/07 và vận động cần được tích lũy thêm.
- ➔ KQKD Quý 2 của doanh nghiệp nhìn chung chậm lại và chưa có nhiều khởi sắc so với mặt bằng chung của ngành Ngân hàng.
- ➔ KN Bán quanh giá hiện tại hoặc tận dụng nhịp hồi kỹ thuật.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio		
Ticker	YEG	BUY	Current price	13.9		P/E (x)	15.7	
			Action price	(4/8)	13.9		P/B (x)	1.3
Exchange	HOSE						EPS	883.2
			Target price		16	15.1%	ROE	8.7%
Sector	Broadcasting & Entertainment		Cut loss		12.9	-7.2%	Stock Rating	BBB
						Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá tăng Marubozu từ ngưỡng MA20 ngày, kèm thanh khoản cao đồng thuận cho thấy xu hướng kiểm định thành công.
 - Chỉ báo RSI phục hồi lên trên mức trung bình 50, bên cạnh MACD đã cắt lên trở lại đường tín hiệu, củng cố cho động lượng tăng.
 - Các đường xu hướng MA bắt đầu hội tụ và hướng lên giữ vai trò nâng đỡ tốt
- ➔ Kỳ vọng cổ phiếu đã xác lập đáy quanh vùng 12 – 13 và sẽ tiếp tục hướng về các mục tiêu cao hơn.
- ➔ KQKD khả quan: Lũy kế 6 tháng đầu năm 2025, Yeah1 đạt doanh thu thuần gần 673,5 tỷ đồng, gấp 2,4 mức doanh thu của 6 tháng đầu năm 2024. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đạt gần 56,6 tỷ đồng, gấp 2,6 lần cùng kỳ năm trước. Riêng Quý 2, Yeah1 báo lợi nhuận sau thuế đạt gần 33,3 tỷ đồng, gấp 3,5 lần cùng kỳ năm ngoái.
- ➔ KN Mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng rung lắc trong phiên.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	BVB	Bán	04/08/2025	14.0	13.35	4.9%	17.0	27.3%	14.4	7.9%	Đà tăng suy yếu
2	YEG	Mua	04/08/2025	13.90	13.90	0.0%	16.0	15.1%	12.9	-7.2%	Tín hiệu tạo đáy

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Nắm giữ	29/07/2025	14.25	12.9	10.5%	16.0	24.0%	13.9	7.8%	Nâng giá mục tiêu 16, cắt lỗ 14
2	FPT	Nắm giữ	04/07/2025	107.00	101.65	5.3%	113	11.2%	97.5	-4.1%	21/07: Cổ tức cổ phiếu 15%
3	DCM	Nắm giữ	22/07/2025	35.75	34.35	4.1%	38	10.6%	33	-4%	Nâng cắt lỗ 33
4	CMG	Mua	30/06/2025	40.00	39.05	2.4%	44	12.7%	36.0	-8%	
5	HHV	Mua	09/07/2025	12.80	12.1	5.8%	13.3	9.9%	11.4	-6%	18/07: Cổ tức cổ phiếu 5%
6	PVS	Mua	15/07/2025	34.50	33.3	3.6%	37	11%	31.5	-5%	
7	PC1	Nắm giữ	24/07/2025	27.70	23	20.4%	26	13.0%	22.5	-2%	Nâng cắt lỗ 22.5
8	SHB	Nắm giữ	31/07/2025	17.40	14.2	22.5%	18	27%	14.9	5%	Nâng giá mục tiêu 18, cắt lỗ 14.9
9	MML	Mua	23/07/2025	34.60	33.56	3.1%	38	13.2%	32	-5%	
10	PDR	Mua	28/07/2025	20.20	20.75	-2.7%	24	16%	19.3	-7%	
11	GVR	Mua	01/08/2025	29.70	30.1	-1.3%	34	13%	28	-7%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, hợp đồng 411F8000 giao dịch thận trọng đầu phiên với phe bán chiếm ưu thế. Dù vậy, phe Long trở lại trong phiên chiều giúp giá phục hồi và đóng cửa trong sắc xanh.
- Nghi ngờ nhịp bật tăng: Vùng 1605 – 1610 có khả năng được kiểm định lại, nếu vận động tiếp tục củng cố trên mức này sẽ ủng hộ cho chiều đi lên. Ngược lại, nếu thoái lui thấp hơn, áp lực điều chỉnh khả năng chi phối trở lại.
- Vị thế Long cân nhắc khi giá lùi về kiểm định thành công hỗ trợ hoặc tiếp tục duy trì trên mức 1612. Vị thế Short có thể tham gia khi giá phá vỡ biên dưới của hộp tích lũy, ứng với dưới ngưỡng 1604.

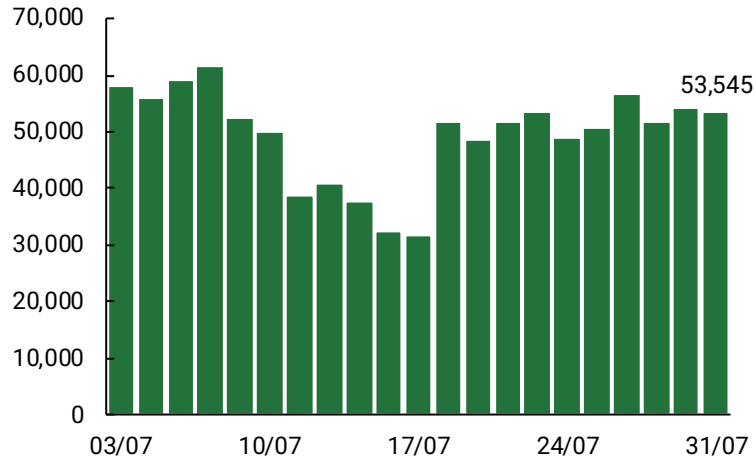
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	> 1.612	1.622	1.607a	10 : 5
Short	< 1.604	1.595	1.609	9 : 5

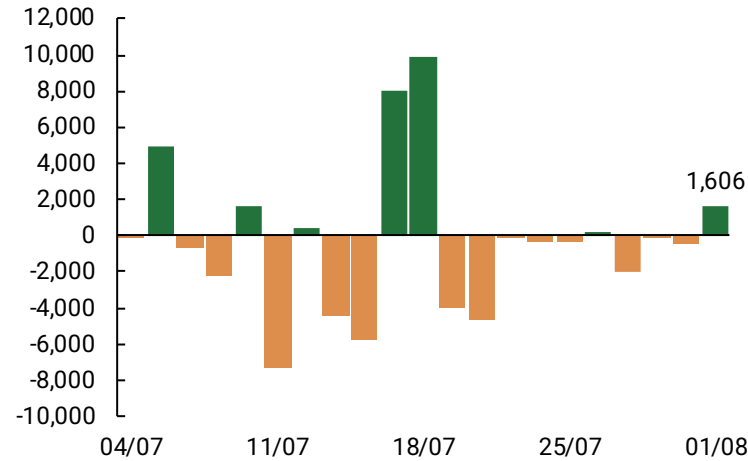
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,614.1	-1.1						
4111F8000	1,615.0	7.7	270,020	53,545	1,614.9	0.1	21/08/2025	20
4111G3000	1,600.0	1.1	147	140	1,622.9	-22.9	19/03/2026	230
VN30F2509	1,606.0	3.0	1,055	3,673	1,615.9	-9.9	18/09/2025	48
VN30F2512	1,603.1	-1.0	126	684	1,619.4	-16.3	18/12/2025	139

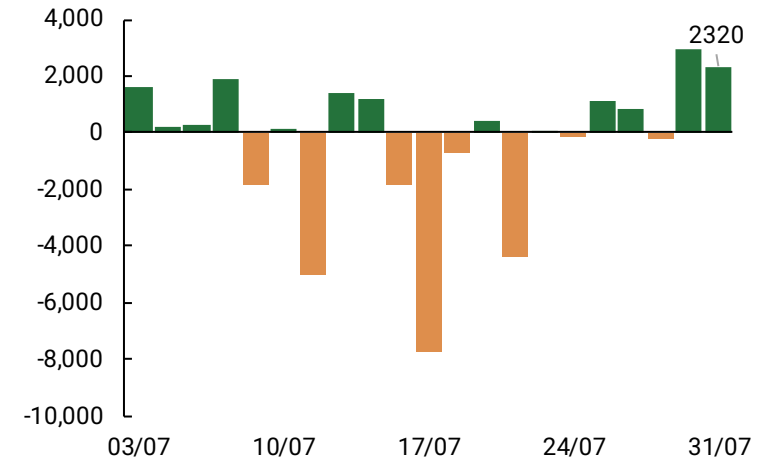
Khối lượng mở (Open interest)



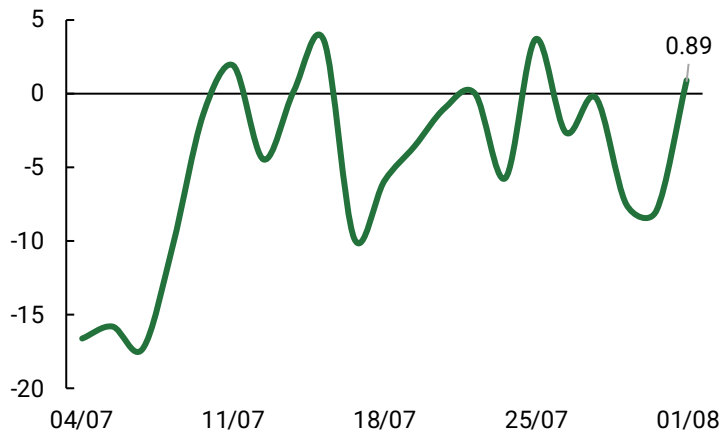
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



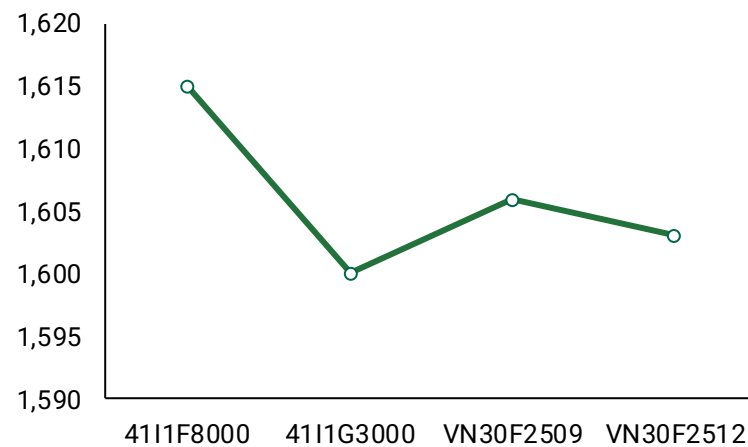
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



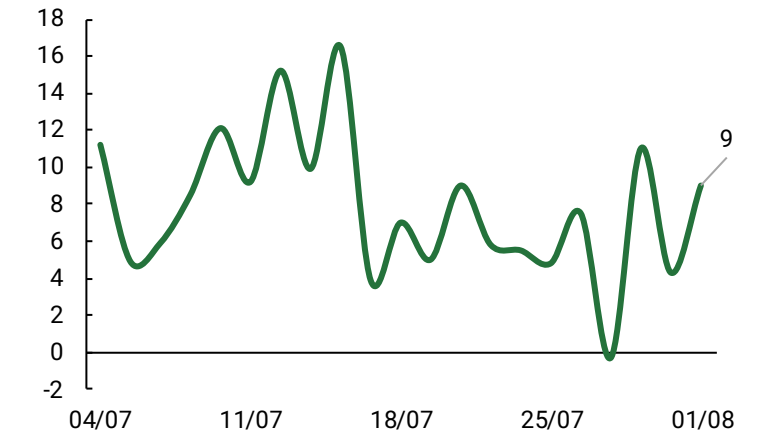
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
EVF	13,400	14,400	7.5%	Nắm giữ
VCG	26,400	23,518	-10.9%	Bán
DGC	101,600	102,300	0.7%	Nắm giữ
MWG	65,200	65,700	0.8%	Nắm giữ
HHV	12,800	12,900	0.8%	Nắm giữ
TCM	32,450	43,818	35.0%	Mua
AST	65,400	64,300	-1.7%	Giảm tỷ trọng
DGW	43,400	48,000	10.6%	Tăng tỷ trọng
DBD	55,300	66,000	19.3%	Tăng tỷ trọng
HAH	80,200	61,200	-23.7%	Bán
PNJ	90,300	96,800	7.2%	Nắm giữ
HPG	25,150	27,000	7.4%	Nắm giữ
DRI	12,629	15,100	19.6%	Tăng tỷ trọng
DPR	39,650	43,500	9.7%	Nắm giữ
VNM	60,000	70,400	17.3%	Tăng tỷ trọng
STB	49,400	38,800	-21.5%	Bán
ACB	23,000	26,650	15.9%	Tăng tỷ trọng
MBB	27,150	31,100	14.5%	Tăng tỷ trọng
MSB	13,500	13,600	0.7%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
SHB	17,400	11,900	-31.6%	Bán
TCB	34,100	30,700	-10.0%	Giảm tỷ trọng
TPB	15,700	18,700	19.1%	Tăng tỷ trọng
VIB	19,000	20,100	5.8%	Nắm giữ
VPB	25,800	24,600	-4.7%	Giảm tỷ trọng
CTG	44,300	42,500	-4.1%	Giảm tỷ trọng
HDB	27,000	28,000	3.7%	Nắm giữ
VCB	60,200	69,900	16.1%	Tăng tỷ trọng
BID	37,200	41,300	11.0%	Tăng tỷ trọng
LPB	34,500	28,700	-16.8%	Bán
MSH	37,600	58,500	55.6%	Mua
IDC	44,600	72,000	61.4%	Mua
SZC	36,600	49,500	35.2%	Mua
BCM	69,900	80,000	14.4%	Tăng tỷ trọng
SIP	64,800	88,000	35.8%	Mua
IMP	52,700	50,600	-4.0%	Giảm tỷ trọng
VHC	55,700	62,000	11.3%	Tăng tỷ trọng
ANV	22,900	17,200	-24.9%	Bán
FMC	37,750	50,300	33.2%	Mua

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

THÔNG TIN VĨ MÔ

Ngân hàng Nhà nước thông báo điều chỉnh tăng chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2025: Tại thông cáo phát hành chiều 31/7, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho biết tính đến ngày 28/07/2025, dư nợ tín dụng của toàn hệ thống đã tăng 9,64% so với cuối năm 2024. Trong bối cảnh lạm phát được kiểm soát phù hợp với mục tiêu đề ra, đồng thời thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về điều hành tín dụng hợp lý, kịp thời và hiệu quả nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế, NHNN Việt Nam đã thông báo điều chỉnh tăng thêm chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2025 đối với các tổ chức tín dụng.

PMI Việt Nam bật tăng lên trên mức 50 điểm sau ba tháng liên tiếp dưới ngưỡng: PMI ngành sản xuất của Việt Nam đạt 52,4 điểm, tăng mạnh so với 48,9 điểm của tháng 6 và cũng là tháng đầu tiên trở lại trên ngưỡng 50 điểm sau ba tháng liên tiếp nằm dưới ngưỡng này. Theo S&P Global, ngành sản xuất Việt Nam tăng trưởng trở lại vào tháng 7 khi số lượng đơn đặt hàng mới tăng trở lại giúp sản lượng tăng nhanh hơn. Điều này diễn ra bất chấp hoạt động xuất khẩu tiếp tục suy yếu do tác động của thuế quan.

Diễn biến thương mại đáng chú ý: Tổng thống Trump gia hạn mức thuế 25% đối với hàng nhập khẩu từ Mexico thêm 90 ngày, đồng thời tăng thuế với Canada lên 35%. Tại châu Á, hàng hoá Đài Loan sẽ chịu thuế quan 20%. Thái Lan và Campuchia, hai quốc gia được cho là đã đạt thoả thuận vào phút chót, chịu mức thuế 19%. Đối với Trung Quốc, Bộ trưởng Tài chính Mỹ Scott Bessent cho biết các cuộc đàm phán đang ở giai đoạn mà cả hai bên "có tiềm năng đạt được một thoả thuận". Tuy nhiên, ông Bessent không đưa ra bất kỳ chi tiết nào.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

HHV - Hạ tầng Đèo Cả báo lãi bán niên kỷ lục: Theo báo cáo tài chính hợp nhất quý II/2025, doanh thu thuần của công ty đạt 947 tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ năm ngoái, với các mảng đều ghi nhận tăng trưởng. Trong đó, doanh thu các trạm thu phí BOT chiếm 57% tổng doanh thu, tăng 11%. Mảng xây lắp chiếm 38% và chứng kiến mức tăng gần 19%. Tính chung 6 tháng đầu năm, HHV ghi nhận doanh thu thuần tăng 12%, lợi nhuận ròng tăng 34%, lần lượt lên 1.682 tỷ và 277 tỷ đồng. Mức lợi nhuận bán niên này cũng là kết quả cao nhất của HHV kể từ khi lên HOSE (2022). Với kết quả trên, HHV đã thực hiện được 47% chỉ tiêu doanh thu và 58% mục tiêu lợi nhuận.

DXG - Đất Xanh lãi ròng nửa đầu năm gấp đôi cùng kỳ: Theo BCTC hợp nhất quý 2/2025, doanh thu thuần 6 tháng đầu năm của DXG xấp xỉ 2 ngàn tỷ đồng, giảm 10% so với cùng kỳ và thực hiện được 28% kế hoạch cả năm. Nguyên nhân chính đến từ doanh thu chuyển nhượng bất động sản giảm 34%, còn hơn 1 ngàn tỷ đồng. Ngược lại, doanh thu từ hoạt động môi giới tăng gần 58%, lên gần 751 tỷ đồng, nhưng không đủ giúp tổng doanh thu tăng trưởng dương. Trong bối cảnh doanh thu thuần giảm, DXG tiết giảm được hai khoản chi phí chiếm tỷ trọng lớn nhất là chi phí tài chính (giảm 22%) và chi phí bán hàng (giảm 17%), còn lần lượt 182 tỷ đồng và 296 tỷ đồng. Nhờ đó, sau khi trừ đi chi phí, Công ty lãi ròng gần 133 tỷ đồng sau 6 tháng đầu năm 2025, gấp 2 lần so với cùng kỳ.

GAS - Hoàn nhập dự phòng 1.800 tỷ đồng, lợi nhuận PV GAS tăng hơn 40%: Trong quý II/2025, Tổng công ty Khí Việt Nam ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất đạt 30.080 tỷ đồng, gần như đi ngang so với cùng kỳ năm 2024. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 4.809 tỷ đồng, tăng 40,8% so với cùng kỳ. Theo giải trình của doanh nghiệp, nguyên nhân chính dẫn đến mức tăng lợi nhuận trong quý II là do PV GAS hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi 1.814 tỷ đồng, trong khi các hoạt động khác diễn ra bình thường. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2025, Tổng công ty ghi nhận doanh thu thuần hợp nhất đạt 55.779 tỷ đồng, tăng 4,5% và Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 7.571,4 tỷ đồng, tăng 27,1%.

- 01/07 | Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI
- 03/07 | Mỹ – Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
- 06/07 | Việt Nam – Số liệu kinh tế Quý II và 6 tháng đầu năm
- 09/07 | Hết 90 ngày tạm hoãn thuế đối ứng
- 15/07 | Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 6
- 16/07 | Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 6
- 17/07 | Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
- 21/07 | Việt Nam – Công bố thành phần cổ phiếu mới trong VN30
- 27/07 | Châu Âu – Chính sách tiền tệ ECB
- Cuối tháng | Việt Nam – Mùa công bố KQKD Quý II và bán niên
- 31/07 | Mỹ - Công bố số sơ bộ GDP
Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415